

Bản án số: **105/2022/HS-ST**
Ngày 27 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Những người tiến hành tố tụng gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phúc
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trương Cẩm Nhung - Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Minh T; sinh năm 1976, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 1/8 BL, Phường T, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh Đ và bà Phạm Thị T1; vợ đã ly hôn và 01 con sinh năm 1999; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 14/9/2018, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện Phú Văn, thời hạn 21 tháng. Đến ngày 28/3/2020 chấp hành xong.

Nhân thân:

- Năm 2004, có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh bắt đưa đi cai nghiện bắt buộc và sau đó được đưa vào Trường Giáo dục đào tạo và giải quyết việc làm Số 6. Ngày 07/8/2006, Lực lượng Thanh niên xung phong - Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định về việc chuyển người sau cai nghiện vào cơ sở giải quyết việc làm thời hạn 24 tháng. Đến ngày 03/10/2008, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định giải quyết cho tái hòa nhập cộng đồng.

- Năm 2010, có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh bắt đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trường giáo dục đào tạo và

giải quyết việc làm Số 2. Ngày 25/4/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 6 ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy thời hạn 24 tháng kể từ ngày 16/5/2012.

- Năm 2012, có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh bắt đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trường giáo dục đào tạo và giải quyết việc làm Số 2. Ngày 17/9/2014, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 6 ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy thời hạn 24 tháng kể từ ngày 19/10/2014.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2022 đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Phước H, sinh năm 1981; nơi cư trú: 16/50 LTT, phường TT, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh T là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Vì muốn có tiền tiêu xài nên T nảy sinh ý định tìm tài sản sở hữu của người khác để chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, T chuẩn bị một thanh kim loại (là dụng cụ bẻ khóa xe máy) đi đến chợ BĐ, Phường BY, Quận 8, để tìm kiếm tài sản sở hữu thì chiếm đoạt. Khoảng 02 giờ 45 phút, ngày 11/4/2022, T nhìn thấy xe mô tô hiệu Blade màu xanh - đen, biển số: 59D2-567.00 của anh Nguyễn Phước H dựng trước vừa D4-C302 nhà lồng D - Chợ BĐ, xe khóa ổ nhưng không có người trông coi. T lén lút tiếp cận xe và dùng thanh kim loại cắm vào ổ khóa xe để phá khóa thì bị anh Nguyễn Văn Hữu Nghĩa phát hiện và truy hô. T cầm thanh kim loại bỏ chạy ra hướng đường Quán Trọng Linh và ném bỏ thanh kim loại (không rõ địa điểm nên không thu hồi được).

T chạy được khoảng 20 mét thì bị anh Nghĩa cùng anh Lê Quốc H1 (là bảo vệ chợ BĐ) đuổi theo bắt giữ đưa đến Công an Phường 7, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Ngày 13/4/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận: Xe mô tô hiệu Blade biển số: 59D2-567.00 có trị giá là 13.000.000 đồng. Ngày 05/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe trên cho anh Nguyễn Phước H và anh H không yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với bị cáo.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSQ8 ngày 08/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Minh T về

tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Minh T về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đã xử lý trong giai đoạn điều tra nên không đề cập giải quyết. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 02 giờ 45 phút, ngày 11/4/2022, tại trước vừa D4-C302 nhà lồng D - Chợ BD, Phường BY, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Minh T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Blade màu xanh - đen, biển số: 59D2-567.00 của anh Nguyễn Phước H, tài sản có trị giá 13.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã kịp thời bị phát hiện, bắt quả tang.

Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Trộm cắp tài sản” như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Tòa án có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Trần Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[5] Quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại, thuộc trường hợp “*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn*”. Do đó, Tòa án áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[6] Bị cáo đã nhiều lần bị đưa đi cai nghiện ma túy vào các năm 2004, 2010, 2012 và 2018. Vì thế, Tòa án cũng xem xét, đánh giá để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân bị cáo.

[7] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự, do bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[9] Xe mô tô biển số: 59D2-567.00 là tài sản bị chiếm đoạt, đã được thu hồi và Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho bị hại, đồng thời bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên không xem xét.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Minh T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/4/2022.

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Minh T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc